

PHÒNG TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT
CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
CỦA HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP MỸ LONG**

**HỢP TÁC XÃ DỊCH VỤ
NÔNG NGHIỆP MỸ LONG**
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

Mỹ Long, Ngày 18 tháng 09 năm 2023

MỤC LỤC	1
DANH MỤC BẢNG	2
DANH MỤC HÌNH	2
DANH MỤC TỪ VIỆT TẮT	2
MỞ ĐẦU	3
CHƯƠNG I THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ	3
1..Tên chủ cơ sở	3
2 Tên cơ sở	3
3.Công suất, công nghệ sản phẩm sản xuất của cơ sở	4
4. Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, hóa chất, điện năng, nguồn nước của cơ sở:	4
CHƯƠNG II SỰ PHÙ HỢP CỦA CƠ SỞ VỚI QUY HOẠCH VÀ KHẢ NĂNG CHỊU TẢI VỚI MÔI TRƯỜNG	6
1 Sự phù hợp của cơ sở với quy hoạch môi trường địa phương	6
2 Sự phù hợp của cơ sở với khả năng chịu tải của môi trường	6
CHƯƠNG III KẾT QUẢ HOÀN THÀNH CÁC CÔNG TRÌNH VÀ BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	7
1Công trình biện pháp thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải	7
2 Công trình xử lý bụi và khí thải	10
3. Công trình xử lý chất thải rắn thông thường	10
4.Công trình biện pháp xử lý chất thải nguy hại	11
5 Công trình biện pháp giám thiểu tiếng ồn độ rung	11
6. Phương án phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường	12
CHƯƠNG IV NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG	13
1 Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước thải	13
2 Nội dung đề nghị cấp phép đối với khí thải	13
3 Nội dung đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn, độ rung	15
CHƯƠNG V KẾ HOẠCH VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI VÀ CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ	16
1Kế hoạch vận hành công trình xử lý chất thải và nước thải	16
2 Kế hoạch quan trắc môi trường định kì của dự án	17
1 Chương trình quan trắc của dự án	17
3 Kinh phí dự toán thực hiện quan trắc môi trường	18
CHƯƠNG VII CAM KẾT CỦA CHỦ CƠ SỞ	19

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1 các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt và giá trị tối hạn -----	14
Bảng 2 các chất ô nhiễm trong nước thải sản xuất và giá trị tối hạn -----	14

DANH MỤC HÌNH

Hình 1. Sơ đồ quy trình công nghệ chế tạo sản phẩm.....	5
Hình 2. Sơ đồ Quy trình xử lý nước thải của dự án.....	7
Hình 3. Vị trí xã thải của dự án.....	15

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Tên viết tắt	Giải thích
BOD ₅	Biochemical Oxygen Demand – Nhu cầu oxy sinh học
BTNMT	Bộ tài nguyên môi trường
COD	Chemical Oxygen Demand – Nhu cầu oxy hóa học
CTNH	Chất thải nguy hại
CTRSH	Chất thải rắn sinh hoạt
ĐVT	Đơn vị tính
HTX	Hợp Tác Xã
NĐ-CP	Nghị định Chính phủ
QCVN	Quy chuẩn Việt Nam
SS	Suspended Solid – Chất rắn lơ lửng
TCVN	Tiêu chuẩn Việt Nam
UBND	Ủy ban Nhân dân
WHO	World Health Organization - Tổ chức Y tế Thế Giới
VMT	Bảo Vệ Môi Trường

Chương I THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên chủ cơ sở: Hợp Tác Xã Dịch Vụ Nông Nghiệp Mỹ Long

- Địa chỉ văn phòng: ấp 1, Mỹ Long, Cao Lãnh, Đồng Tháp
- Người đại diện theo pháp luật của chủ cơ sở Dương Thoại Mỹ
- Điện thoại: 0344 032 640 ; E-mail:htxdvnnmylong2019@gmail.com
- Giấy chứng nhận đầu tư/đăng ký kinh doanh số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 1402131195 Đăng kí Thay đổi Lần Thứ I: 2/06/2023; Nơi cấp: PHÒNG TC – KH Huyện Cao Lãnh

2. Tên cơ sở: Nhà máy chế biến nước cốt chanh mật ong cô đặc

- Địa điểm cơ sở: QL30, ấp 2, Xã Mỹ Long, Huyện Cao LÃNH, Tỉnh Đồng Tháp
- Quy mô của cơ sở: quy mô nhỏ, diện tích nhà xưởng 100m²
- Dự án được thực hiện với tổng diện tích mặt bằng là 80m² tại địa điểm ấp 2, Xã Mỹ Long, Huyện Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Vị trí tiếp giáp tứ cận như sau:

- Phía Đông: giáp nhà dân
- Phía Tây: giáp nhà ở
- Phía Nam: giáp vườn
- Phía Bắc: giáp nhà dân

3. Công suất, công nghệ, sản phẩm sản xuất của cơ sở:

- Công suất hoạt động của cơ sở: 400 kí thành phẩm/mẽ, mỗi ngày tối đa 2 mẽ
- Công nghệ sản xuất của cơ sở: công nghệ phổi trộn cô đặc thanh trùng
- Sản phẩm của cơ sở: nước cốt chanh mật ong cô đặc

4. Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện, nước của cơ sở:

- Nguyên Liệu: chủ yếu là chanh không hạt và mật ong, ngoài ra còn các phụ liệu khác như đường phèn, mạch nha
- Vật liệu: vật liệu trong quá trình sản xuất có máy móc dây chuyền công nghệ cô đặc, các khênh, thùng sạch để đựng chanh và đường
- Phế liệu: vỏ chanh tươi vắt ra sau khi lấy nước cốt chanh làm phụ phẩm
- Nguồn điện: từ công ty điện lực miền nam
- Nguồn Nước: nguồn nước sạch tại trạm cấp nước Mỹ Hiệp

5. Quy Trình Công Nghệ chế tạo sản phẩm

Bước 1: Chanh sau khi được rửa sạch sẽ đem đi gọt vỏ vắt lấy nước

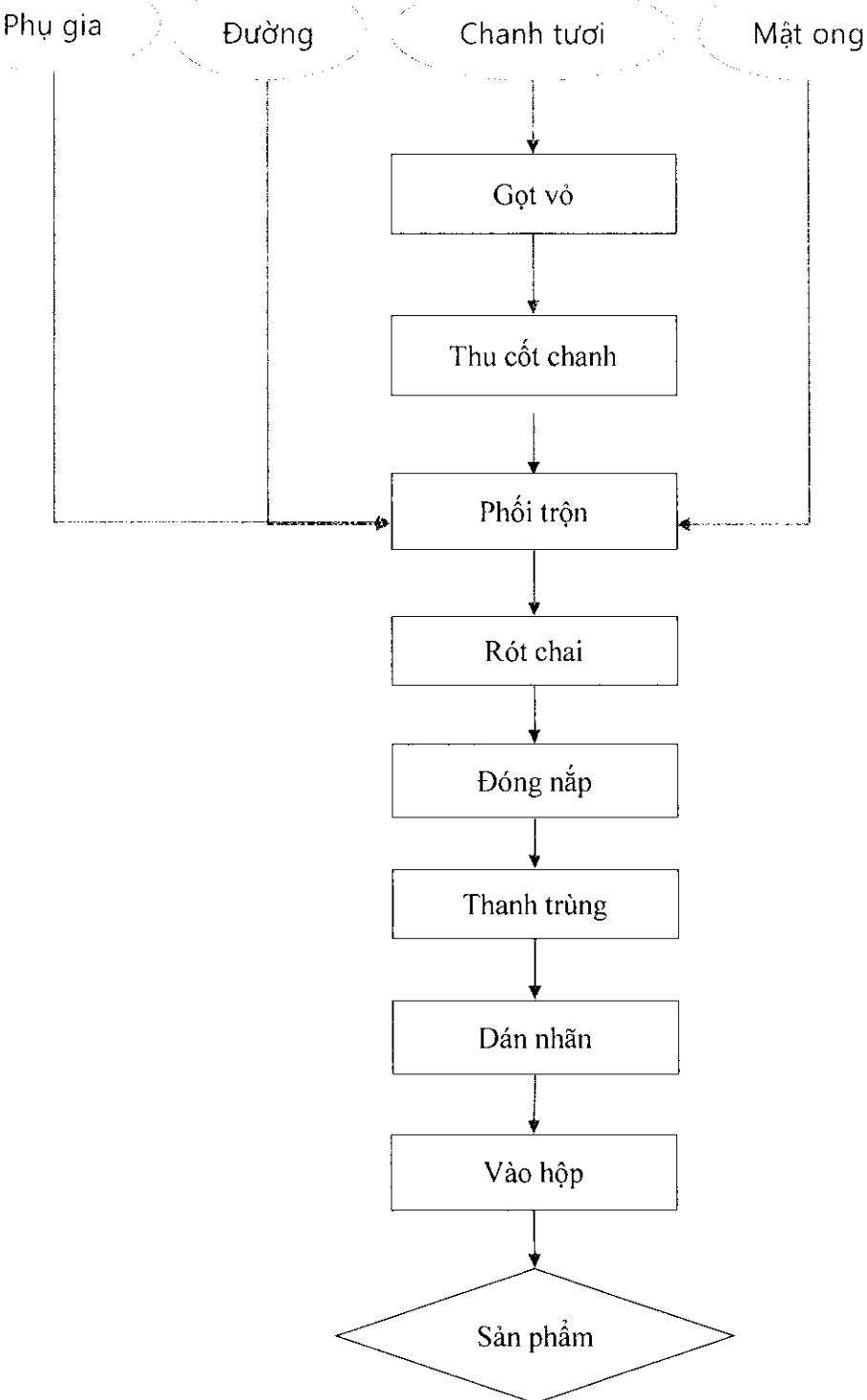
Bước 2:Các phụ gia, đường, nước cốt chanh, mật ong sẽ được đem vào bồn phoi chế (bồn được rửa sạch sau mỗi lần chế biến).

Bước 3: sau khi hỗn hợp đạt được các thông số phù hợp sẽ dẫn qua máy chiết rót vào chai thủy tinh, đóng nút kín và vặn chặt nắp chai (có định lượng phù hợp dung tích)

Bước 4: Thành phẩm sẽ đem đi thanh trùng tại một thông số thích hợp

Bước 5: lấy sản phẩm ra để khô ráo và dán tem nhãn và đóng thùng

Báo cáo đề xuất cấp phép môi trường cho dự án “nhà máy chế biến nước cốt chanh mật ong”
Chủ dự án: Hợp Tác xã Dịch Vụ Nông Nghiệp Mỹ Long



Hình 1: quy trình công nghệ chế tạo sản phẩm

Chương II **SỰ PHÙ HỢP CỦA CƠ SỞ VỚI QUY HOẠCH, KHẢ NĂNG CHỊU TẢI CỦA MÔI TRƯỜNG**

1. Sự phù hợp của cơ sở với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường:

Công trình được thiết kế theo đúng các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường của Nhà nước. Thiết kế các khu vực hợp lý, phù hợp với cảnh quan chung của khu vực, vừa mang lại không khí thoáng mát cho mọi người đến tham quan, vừa đảm bảo giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường. Chủ đầu tư đã căn cứ vào từng loại chất thải phát sinh (với lưu lượng và tải lượng ô nhiễm lớn nhất) để đề xuất lựa chọn các thiết bị, công nghệ xử lý chất thải phù hợp, đảm bảo đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường quy định.

Địa điểm lựa chọn xây dựng dự án “nhà máy chế biến nước cốt chanh mật ong cô đặc” phù hợp với Quy hoạch của Xã Mỹ long, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Dự án phù hợp với điều kiện kinh tế của huyện, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực, nâng cao giá trị nông sản quê nhà do đó việc triển khai dự án có nhiều thuận lợi.

+ Thuận lợi: Dự án nằm cặp tuyến đường Quốc lộ 30, nên thuận tiện cho việc kinh doanh và vận chuyển nguyên liệu.

+ Khó khăn: Quá trình thi công xây dựng và đưa dự án vào hoạt động sẽ gây ra các nguồn ô nhiễm như: Nước thải, chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại, khí thải,... có thể gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh

2. Sự phù hợp của cơ sở đối với khả năng chịu tải của môi trường:

Với dây chuyền công nghệ làm ra sản phẩm nước cốt chanh mật ong cô đặc hầu như không tạo ra nhiều chất thải, thùng đựng mật ong thì được rửa sạch tái chế, còn vỏ chanh thì được HTX tận dụng sấy khô để nghiên cứu nấu tinh dầu, có ống nước thải thải ra đường thoát nước thải chung, tất cả điều không tạo áp lực với bộ phận bảo vệ môi trường.

Chương III KẾT QUẢ HOÀN THÀNH CÁC CÔNG TRÌNH, BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

1. Công Trình biện pháp thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải

Do lượng nước thải trong quá trình sản xuất không nhiều, tập trung chủ yếu là hoạt động rửa chanh và rửa chai lọ nên toàn bộ điều thoát ra cống thoát nước chung của khu vực. Ông thoát nước đáy lớn nhất được trang bị đường kính 200cm, các ống nhánh là 140cm, kết hợp cùng 4 hố ra.

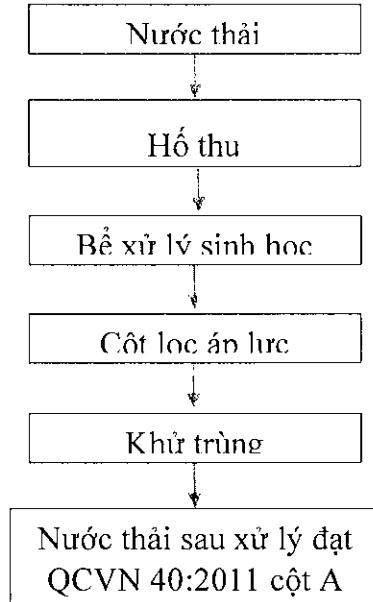
➤ *Nguyên tắc bố trí ống thoát nước:*

- Hệ thống đảm bảo thoát nước tốt;
- Có tổng chiều dài ngắn nhất;
- Dễ dàng kiểm tra sửa chữa thay thế;
- Dễ phân biệt khi sửa chữa;
- Thuận tiện trong quá trình thi công

➤ *Về công trình xử lý nước thải:*

Do lượng nước thải trong quá trình sản xuất không nhiều nên toàn bộ điều thoát ra cống thoát nước chung của khu vực

❖ **Sơ đồ công nghệ hệ thống xử lý nước thải:**



Hình 2. Sơ đồ Quy trình xử lý nước thải của dự án

Thuyết minh quy trình xử lý:

◆ Hồ thu

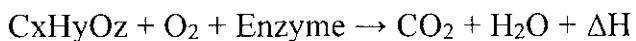
Chứa nước từ hệ thống dẫn nước thải từ khu vực sản xuất ducô dẫn qua hố thu để loại bỏ cặn lơ lửng có kích thước lớn dưới tác dụng của trọng lực.

◆ Bể sinh học hiếu khí

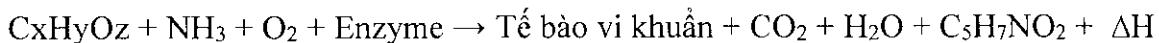
Nước thải được bơm tự động từ bể điều hòa đến bể Sinh học hiếu khí - Aerotank, tại đây các quá trình sinh học sẽ diễn ra bởi Bùn hoạt tính – hình thái của các vi sinh vật trong nước có khả năng xử lý các chất ô nhiễm trong nước.

Trong điều kiện được sục khí liên tục bằng hệ thống cung cấp và phân tán khí Oxy đặt dưới đáy bể, hệ thống này có nhiệm vụ cung cấp khí Oxy và xáo trộn hoàn toàn, tạo điều kiện tiếp xúc giữa vi sinh vật và nước thải và giá thể. Các vi sinh vật hiếu khí (như, vi sinh vật Nitrate hóa, vi khuẩn, xạ khuẩn, nấm mốc,...) sẽ phân giải các hợp chất hữu cơ có trong nước thải. Những chủng loại vi sinh vật này sử dụng chất hữu cơ (thể hiện qua chỉ số BOD và COD) như là thức ăn để tổng hợp sinh khối là Bùn hoạt tính, động học của quá trình này như sau:

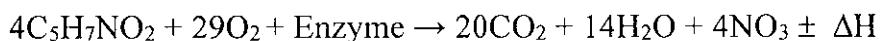
► Oxy hóa các chất hữu cơ:



► Tổng hợp tế bào mới:



► Oxy hóa nội bào:



Nồng độ Oxy hòa tan trong nước phải luôn được duy trì từ 2 – 4 mg/l.

Khí được cấp liên tục bằng máy thổi khí, các đĩa phân tán khí có nhiệm vụ phân tán khí Oxy hòa tan vào nước.

Quá trình sinh học hiếu khí có thể xử lý hầu hết các chất hữu cơ trong nước, chỉ số BOD và COD đều giảm, hiệu suất xử lý đạt từ 80 – 95%, hiệu suất chuyển hóa Amoni thành Nitrate đạt 90 – 100 %.

Báo cáo đề xuất cấp phép môi trường cho dự án “nhà máy chế biến nước cốt chanh mật ong”
Chủ dự án: Hợp Tác xã Dịch Vụ Nông Nghiệp Mỹ Long

◆ **Bể Lắng:**

Nước thải sau bể sinh học sẽ được dẫn qua cột lọc, nhằm loại bỏ cặn lơ lửng, bùn và một phần vi khuẩn có trong nước thải đảm bảo đầu ra đạt theo quy định sau đó bể khử trùng theo đường ống dẫn.

◆ **Bể Khử Trùng:**

Bể khử trùng có tính Oxy hóa mạnh như nước Javen, Clorine dạng bột có hiệu quả cao trong việc tiêu diệt các vi sinh vật gây hại. Dung dịch khử trùng sẽ được châm trên đường ống bằng bơm định lượng, đảm bảo chất lượng nước thải đầu ra.

Nước thải sau xử lý đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột A) sẽ xả thải vào nguồn tiếp nhận là hệ thống thoát nước chung của khu vực.

➤ *Về hệ thống thoát nước mưa:*

Nước mưa được quy ước là nước sạch. Nước mưa từ mái nhà, mặt đường ... sẽ cuốn theo rác bẩn, bụi, bùn đất chảy qua các song chắn rác vào các hố ga và được lắng trước khi tập trung vào tuyến cống chính và được đấu nối vào hệ thống thoát nước hiện hữu.

Nước mưa chảy tràn qua các vị trí công trường xây dựng sẽ thoát vào hệ thống thu gom nước mưa được bố trí dọc theo các tuyến đường nội bộ trong khuôn viên dự án để tách đất cát, trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.

Thu dọn vật liệu xây dựng rơi vãi sau mỗi ngày làm việc để tránh hiện tượng nước cuốn trôi vật liệu làm tắc nghẽn đường ống thoát nước.

Thường xuyên kiểm tra nạo vét, không để bùn đất, rác xâm nhập vào đường thoát nước chung của khu vực. Đảm bảo nguyên tắc không gây trở ngại, làm mất vệ sinh cho các hoạt động xây dựng của dự án.

➤ *Đối với nước thải xây dựng*

Đơn vị thi công kiểm tra các loại máy móc trước khi đưa vào công trường, để đảm bảo hoạt động tốt và hạn chế hư hỏng trong quá trình thi công. Hạn chế việc vệ sinh các thiết bị, máy móc trên công trường xây dựng. Công tác này sẽ được ưu tiên thực hiện tại kho bãi tập kết thiết bị, máy móc của nhà thầu.

Báo cáo đề xuất cấp phép môi trường cho dự án “nhà máy chế biến nước cốt chanh mật ong”
Chủ dự án: Hợp Tác xã Dịch Vụ Nông Nghiệp Mỹ Long

➤ *Đối với nước thải sinh hoạt*

Khuyến khích các nhà thầu ưu tiên tuyển dụng công nhân tại địa phương vào làm việc tại công trường để hạn chế lượng nước thải sinh hoạt phát sinh.

Nước thải sinh hoạt của công nhân có lưu lượng không lớn. Chủ đầu tư và nhà thầu sẽ hướng cho công nhân xây dựng sử dụng nhà vệ sinh di động tạm thời để đảm bảo đạt QCVN 14:2008/BTNMT rồi theo đường dẫn riêng ra kênh thuỷ lợi của khu vực.

2. Công trình xử lý bụi và khí thải

Đặc thù quy trình sản xuất nước cốt chanh mật ong có đặc các loại máy móc hoạt động không sản sinh ra bụi và khí thải chỉ có hơi nước thoát ra chủ cơ sở hoàn toàn kiểm soát được bằng thủ công nên không xây dựng công trình dành riêng cho quản lý bụi và khí thải

3. Công trình xử lý chất thải rắn thông thường

a. *Đối với chất thải rắn xây dựng*

Chủ dự án bố trí thùng rác 120L có nắp đậy để chứa rác thải này. Rác thải sinh hoạt hằng ngày sẽ được thu gom và vận chuyển ra khỏi dự án. Toàn bộ rác thải này sẽ được chủ dự án hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý hằng ngày.

Tổng lượng phế phẩm sản xuất của dự án là 5 kg/ngày. Do chất thải phát sinh ít nên sẽ đúcỢ thu gom chung với rác thải sinh hoạt.

Hạn chế tối đa phát sinh chất thải trong thi công bằng việc tính toán hợp lý nguyên vật liệu xây dựng.

b. *Đối với chất thải rắn trong chế biến và chất thải sinh hoạt*

Đối với rác thải sinh hoạt: trung bình Khoảng 5 kg/ngày. Chủ cơ sở sẽ tiến thu gom vào thùng chứa riêng và thuê công ty có chức năng để thu gom và xử lý mỗi ngày.

Chất thải chung trong dự án chế biến là vỏ chanh, vỏ chanh được tận dụng lại sấy khô để đun chưng cất tinh dầu chanh và phần còn lại ủ phân hoai mục bón vườn nhà.

Chất thải rắn được thu gom tập trung riêng một khu tại khu vực sản xuất, định kỳ có đơn vị thu gom xử lý mỗi ngày. Rác được chứa trong những sọt nhựa kín để nước rỉ không thể chảy ra ngoài. Nền tại khu chứa rác được trát bê tông, có độ dốc, có rãnh thu

Báo cáo đề xuất cấp phép môi trường cho dự án “nhà máy chế biến nước cốt chanh mật ong”
Chủ dự án: Hợp Tác xã Dịch Vụ Nông Nghiệp Mỹ Long

nước rỉ dãy về hệ thống xử lý tập trung. Sau khi sản xuất xong, rác sẽ được đơn vị có chức năng đến thu gom xử lý vào thời điểm cuối ngày. Hàng ngày, có công nhân vệ sinh khu vực chừa rác thải.

Ngoài ra, do khu vực sản xuất có nhiệt độ tương đối mát mẻ, thoáng, không có ánh nắng nên mùi hôi phát sinh từ chất thải cũng được hạn chế.

Hệ thống vòi nước tưới khu vực sân thường xuyên để giảm bụi

Trang bị bảo hộ chống ồn cho công nhân khu vực sản xuất;

Chủ dự án bố trí thùng rác 120L có nắp đậy để chứa rác thải này. Rác thải sinh hoạt hàng ngày sẽ được thu gom và vận chuyển ra khỏi dự án. Toàn bộ rác thải này sẽ được chủ dự án hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, xử lý hàng ngày.

4. Công trình xử lý chất thải nguy hại

CTNH phát sinh sẽ được thu gom, lưu giữ và hợp đồng xử lý theo Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT về quản lý chất thải nguy hại:

- Chủ dự án sẽ hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, xử lý CTNH phát sinh;
- Chủ dự án sẽ bố trí kho chứa CTNH có diện tích 1 m² (1m x 1m), khu vực này sẽ bố trí 03 thùng rác chứa 03 loại CTNH ở bảng 2.13 Mỗi thùng sẽ dán nhãn từng mã CTNH theo đúng quy định.

5. Công trình biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung

a. Đối với tiếng ồn trong quá trình thi công dự án

Nhà thầu lên kế hoạch thi công và bố trí thời gian hoạt động của các thiết bị, máy móc hợp lý, hạn chế để các máy móc, thiết bị có phát sinh tiếng ồn, độ rung hoạt động cùng lúc, hoạt động vào khung giờ cao điểm hoặc giờ nghỉ.

Thường xuyên bảo trì, bôi trơn dầu mỡ để giảm tiếng ồn từ động cơ của máy, các bộ phận giảm âm, giảm chấn.

Các thiết bị gây tiếng ồn lớn sẽ không hoạt động trong khoảng thời gian từ 18 giờ đến 6 giờ sáng hôm sau.

Yêu cầu các phương tiện vận chuyển cơ giới ra vào khu vực dự án theo đúng quy định, chấp hành nghiêm chỉnh luật lệ khi tham gia giao thông. Ưu tiên sử dụng các phương tiện vận tải có thời hạn đăng ký đăng kiểm gần đây nhất.

bĐối với tiếng ồn trong quy trình sản xuất sản phẩm:

Đặc thù quy trình chế biến nước cốt chanh mật ong có đặc không tạo ra tiếng ồn

6. Phương án phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường

a Đảm bảo An toàn lao động:

- Trang bị đồ bảo hộ cho công nhân khi vận hành máy móc, thiết bị sản xuất.
- Lập nội quy làm việc tại khu vực sản xuất và yêu cầu công nhân nghiêm chỉnh thực hiện.
- Huấn luyện cho công nhân các thao tác kỹ thuật để đảm bảo sử dụng thiết bị, máy móc thành thục, đảm bảo an toàn và ứng phó khi có sự cố xảy ra

b.Các biện pháp phòng chống khi có sự cố xảy ra

- Trong quá trình thiết kế, thi công xây dựng phải tuân thủ nghiêm ngặt các qui định về công trình xây dựng cũng như PCCC cho nhà và công trình (TCVN 2622/1995). Tuy nhiên khi dự án đi vào hoạt động cũng cần các biện pháp phòng ngừa và hạn chế đến mức thấp nhất khi có sự cố xảy ra.
 - Tiến hành kiểm tra và sửa chữa định kỳ toàn bộ vật chất nhà máy,các hệ thống có thể gây cháy nổ;

CHƯƠNG IV NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP MÔI TRƯỜNG

1. Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước thải

- Nguồn phát sinh nước thải
 - o Nguồn số 1: thải sinh hoạt từ nhà vệ sinh
 - o Nguồn số 2: Nước thải phát sinh từ khâu rửa chanh, rửa chai, rửa sọt, thùng của dự án.
- Lưu lượng xả thải tối đa:
 - o Nước thải sinh hoạt: 0,9m³/ngày
 - o Nước thải sản xuất: 1m³/ ngày
- Số lượng dòng nước thải đề nghị cấp phép 2 dòng
 - o 01 dòng nước thải sinh hoạt ra hệ thống thoát nước chung của khu vực
 - o 01 dòng nước thải sau khi được xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt. Cụ thể các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn như bảng dưới đây
- **Bảng 1. Các chất ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt và giá trị tối hạn**

STT	Thông Số	Đơn vị	Gía trị
1	Ph		5,9
2	TSS	Mg/L	100
3	BOD5	Mg/L	50
4	Nitrat	Mg/L	50
5	Tổng Phospho	Mg/L	10
6	Tổng Coliforms	Mg/L	5000

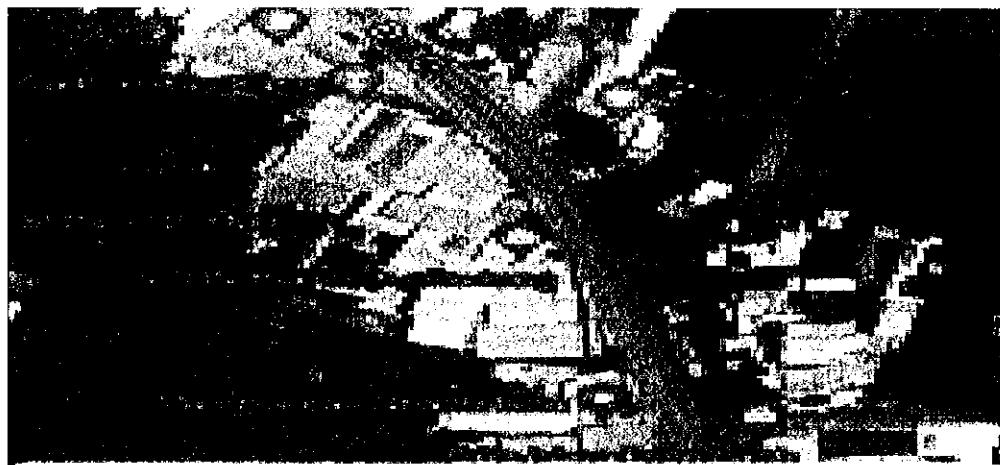
- o Nước thải sản xuất sau hệ thống xử lý nước thải đạt cột B, QCVN 40:2011/BTNMT- Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp. Cụ thể các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn như bảng dưới đây

Bảng 2. Các chất ô nhiễm trong nước thải sản xuất và giá trị tối hạn

STT	Thông Số	Đơn vị	Gía trị
1	Ph	-	5-9
2	TSS	Mg/L	100
3	BOD5	Mg/L	50
4	COD	Mg/L	150
5	A moni	Mg/L	10
6	Tổng Nitơ	Mg/L	40
7	Tổng Photpho	Mg/L	6
8	Tổng dầu mỡ khoáng	Mg/L	10
9	sunfua	Mg/L	0,5
10	Coliforms	MNP/100ml	5000

– Vị trí, phương thức xã thải và nguồn tiếp cận nước thải:

- Vị trí xã thải: *cả 2 nguồn thải sau khi xử lý đạt quy chuẩn cột B, QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất cột B, QCVN 40:2011/BTNMT- Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp* thì được xã ra vào 01 điểm nước thải chung có tọa độ vị trí xã thải có vĩ độ là 10.351243 và kinh độ là 105.78.28.48, .thuộc địa chỉ quốc lộ 30, ấp 2, Xã Mỹ Long, Cao Lãnh, Đồng Tháp.



Hình 3 Vị Trí Xã Thải của dự án sản xuất

- Phương thức xã thải, nguồn tiếp cận nước thải: tự chảy sau khi đạt quy chuẩn theo quy định riêng của từng loại nước thải vào hệ thống thoát nước chung của khu vực

2. Nội dung đề nghị cấp phép đối với khí thải ; tiếng ồn và độ rung

Đặc trưng của dự án là không phát sinh khí thải, bụi thải, tiếng ồn và độ rung nên chủ dự án chỉ theo dõi thủ công, quan sát bằng mắt thường xuyên giám sát máy móc thiết bị đảm bảo không để ảnh hưởng môi trường xung quanh. Do đó Hợp Tác Xã không đề nghị cấp phép đối với khí thải và tiếng ồn, độ rung.

CHƯƠNG V KẾ HOẠCH VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH XỬ LÝ CHẤT THẢI VÀ CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

1. Kế hoạch vận hành công trình xử lý chất thải của dự án

Số	Công trình biên pháp bảo vệ môi trường	Kinh phí thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổ chức thực hiện
1	Trang bị ủng, găng tay, bít mặt, áo quần bảo hộ... cho công nhân		Bắt Đầu tháng 4/2023	
2	Hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt: Trang bị nhà vệ sinh có hầm tự hoại 3 ngăn thể tích 12m ³ Chất lượng thải sau xử lý đạt cột B, QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt Nguồn tiếp cận nước thải là cống thoát nước chung của khu vực		Bắt Đầu tháng 4/2023 và kết thúc tháng 10/2023	
3	Hệ thống xử lý nước thải sản xuất Công suất thiết kế 10m ³ /ngày.đêm Nước thải sản xuất sau hệ thống xử lý nước thải đạt cột B, QCVN 40:2011/BTNMT- Quy chuẩn kĩ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp. Nguồn tiếp cận nước thải là cống thoát nước chung của khu vực	Chi phí xây dựng và bảo vệ môi trường của dự án	Bắt Đầu tháng 4/2023 và kết thúc tháng 10/2023	Chủ dự án chịu trách nhiệm chung và giám sát Đơn vị nhận thầu thi công thực hiện
4	Bố trí khu vực lưu giữ Chất thải nguy hại		Thực hiện trong tháng 03/2023	
5	Hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt Cụ thể kí hợp đồng với DOWASEN- Công ty thu gom rác tại Đồng Tháp		Tháng 7/2023 và duy trì trong giai đoạn vận hành	
6	Hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom và xử lý chất thải nguy hại Cụ thể kí hợp đồng với DOWASEN- Công ty thu gom rác tại Đồng Tháp		Khi phát sinh khối lượng 50kg	
7	Định kỳ bảo dưỡng, bảo trì và thay thế thiết bị hư hỏng		Duy trì trong giai đoạn vận hành dự án	

2. Kế hoạch quan trắc trong quá trình bảo vệ môi trường của dự án

Thực hiện theo quy định khoản 5, điều 21, thông tư 02/2022/TT – BVMT, dự án không thuộc trường hợp tại khoản 4 điều này. Việc quan trắc chất thải do chủ dự án quyết định nhưng phải đảm bảo quan trắc ít nhất 03 mẫu đơn trong 03 ngày liên tiếp của giai đoạn vận hành ổn định các công trình xử lý chất thải.

Công ty đề xuất kế hoạch quan trắc chất thải, nước thải đánh giá hiệu quả xử lý các công trình, thiết bị xử lý chất thải, nước thải

a. Đối với nước thải

- Nước thải sản xuất
 - Giám sát chất lượng nước thải: 01 điểm đầu ra của hệ thống xử lý
 - Chỉ tiêu giám sát: pH, TSS, COD, BOD, tổng N, tổng P, Coliform;
 - Tần suất giám sát: 01 lần/03 tháng;
 - Quy chuẩn so sánh: QCVN 40:2011/BTNMT, cột A – Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp
- Nước thải sinh hoạt
 - Vị trí thu mẫu: tại vị trí đầu nối đầu ống nước thải sinh hoạt và ống thoát nước chung vào hố ga.
 - Thời gian dự kiến lấy mẫu: 3 ngày liên tiếp, 01 ngày/lần
 - ✓ Lần thứ 1
 - ✓ Lần thứ 2
 - ✓ Lần thứ 3
 - Phương pháp đo đặc, lấy mẫu, phân tích: xác định giá trị các thông số ô nhiễm trong nước thải được thực hiện theo đúng hướng dẫn tại QCVN 14:2008/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.
 - Thông số quan trắc: pH, chất rắn lơ lửng, BOD5, NITRAT, photpho và Coliform.

b. Đối với khí thải: đặc trưng của dự án không phát sinh khí thải nên trong giai đoạn hoạt động chủ yếu:

- Giám sát chất lượng không khí tại khu vực hoạt động dự án
- Các chỉ tiêu phân tích khí thải như: Bụi, CO, NOx, SO₂,...
- Tần suất: 06 tháng/lần
- Vị trí giám sát: Khu vực thuộc dự án

3. Chương trình quan trắc chất thải định kì và tự động theo quy định pháp luật

3.1 Chương trình quan trắc môi trường định kì

- Quan trắc nước thải sản xuất: dự án không thuộc đối tượng quy định phải quan trắc định kì theo khoản 2, điều 97, nghị định 08/2022/NĐ-CP
- Quan trắc chất thải nguy hại:
 - Vị trí 1: 1 điểm tại khu vực chứa chất thải nguy hại, tần suất 6 tháng/lần
 - Thông số giám sát: khối lượng CTNH phát sinh, lịch thu gom, công tác lưu trữ, xử lý chất thải nguy hại, số lượng các thùng chứa và hợp đồng với các đơn vị thu gom xử lý đúng quy định pháp luật.
 - Quy chuẩn kĩ thuật áp dụng: thông tư 02/2022/TT-BTNMT.
- Quan trắc khí thải: dự án không thuộc đối tượng quy định phải quan trắc định kì theo khoản 2, điều 97, nghị định 08/2022/NĐ-CP

3.2 Chương trình quan trắc tự động, liên tục chất thải: dự án không thuộc đối tượng quy định phải quan trắc tự động, liên tục chất thải.

4. Kinh phí thực hiện quan trắc hằng năm: kinh phí dự toán trung bình khoản 3.000.000 đồng/năm

CHƯƠNG VI CAM KẾT CỦA CHỦ CƠ SỞ

Chủ đầu tư xin cam kết thực hiện đầy đủ các chương trình quản lý và giám sát môi trường đã nêu trong báo cáo như sau:

- Giai đoạn thi công xây dựng:

- + Chủ đầu tư cam kết các nguồn thải (nước thải, CTR sinh hoạt, CTR xây dựng, tiếng ồn, khí thải...) được kiểm soát chặt chẽ.
- + Cam kết xây dựng và sử dụng các công trình bảo vệ, xử lý môi trường đối với nước thải, khí thải và CTR như đã nêu trong báo cáo.

+ Cam kết toàn bộ nước thải phát sinh từ hoạt động của dự án được thu gom, xử lý và tiêu thoát triệt để vào nơi thích hợp, đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành; không để úng đọng, tràn ra đường giao thông và các khu vực lân cận của dự án.

- Sau khi Dự án đi vào hoạt động:

- + Chủ đầu tư cam kết các nguồn thải được kiểm soát chặt chẽ, nồng độ các chất ô nhiễm phát thải vào môi trường phải đạt theo đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.
- + CTR phát sinh tại dự án sẽ được thu gom và xử lý đúng quy định của pháp luật.
- + Thực hiện chương trình giám sát môi trường và báo cáo các nội dung, kết quả giám sát, các số liệu phân tích trong đợt giám sát định kỳ.

Những điều giải trình trong báo cáo là hoàn toàn đúng sự thật. Chúng tôi sẽ tiến hành thực hiện phương án bảo vệ môi trường theo đúng nội dung đã báo cáo.

Chúng tôi gửi kèm theo dưới đây Phụ lục các hồ sơ, văn bản có liên quan đến dự án.

HTX DVNN MỸ LONG



Dương Thoại Mỹ

